

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên Gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm vật chất phục vụ công tác chuyên môn 01.

- Tổng mức đầu tư: 913.595.000 đồng (*Bằng chữ: Chín trăm mười ba triệu, năm trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn./.*).

- Chủ đầu tư: Lữ đoàn 86.

- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước năm 2026.

- Địa điểm, quy mô dự án:

+ Địa điểm: Lữ đoàn 86. Địa chỉ: Thôn 7, Xã Trung Giã, Thành phố Hà Nội.

+ Quy mô dự án: Gói thầu số 02: Mua sắm vật chất phục vụ công tác chuyên môn 01.

- Các thông tin khác (nếu có). Không có.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Yêu cầu về chất lượng: Hàng hóa thuộc gói thầu phải mới 100%, chưa qua sử dụng và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo đủ điều kiện lưu thông trên thị trường Việt Nam, đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo (nếu có) ... Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT.

- Nhà thầu phải vận chuyên; bàn giao đến địa điểm cơ quan, đơn vị sử dụng; lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của Chủ đầu tư; hướng dẫn sử dụng. Toàn bộ chi phí liên quan do nhà thầu chi trả.

- Nghiệm thu bàn giao:

+ Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

+ Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ

liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Danh mục hàng hoá	ĐVT	Số lượng	Mô tả hàng hoá
1	Găng Tay Chịu Nhiệt 300 Độ	Đôi	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
2	Găng tay chống hóa chất	Đôi	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
3	Dây điện dẹt 2x1,5 ly	m	1000	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
4	Ủng cao su	Đôi	80	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
5	Bạt chống thấm HDPE 0.75mm	m ²	500	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
6	Bạt chống thấm HDPE 1.5mm	m ²	500	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
7	Thang dây thoát hiểm loại 20M	Chiếc	10	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
8	Loa pin cầm tay	Chiếc	10	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
9	Dây thừng sợi dừa 20mm	m ²	240	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
10	Kính che mặt	Chiếc	81	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
11	Dây đai an toàn 2 Móc	Chiếc	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
12	Thanh chữ T bằng gỗ	Chiếc	600	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
13	Dây dứa	Cuộn	300	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
14	Dao cắt dây cháy chậm	Chiếc	400	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
15	Kìm kẹp	Chiếc	400	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
16	Cọc huấn luyện điều lệnh bằng sắt phi 24, KT2m	Bộ	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
17	Giấy A4 21x29.7cm	Gam	300	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
18	Giấy A3 29.7x42cm	Gam	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
19	Giấy bìa xanh A3 29.7x42cm	Gam	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
20	Giấy bìa đỏ A3 29.7x42cm	Gam	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
21	Giấy bìa xanh A4 21x29.7cm	Gam	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
22	Giấy bìa hồng A4 21x29.7cm	Gam	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

23	Giấy bóng kính A4 21x29.7cm	Gam	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
24	Giấy bóng kính A3 29.7x42cm	Gam	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
25	Giấy in ảnh A4	Gam	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
26	Đinh ghim giấy	Hộp	400	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
27	Kẹp giấy dài 19mm	Hộp	400	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
28	Kẹp giấy dài 25mm	Hộp	400	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
29	Kẹp giấy dài 41 mm	Hộp	400	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
30	Kẹp giấy dài 51mm	Hộp	400	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
31	Túi đựng tài liệu KT35x25cm	Chiếc	1000	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
32	Dao cắt giấy	Chiếc	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
33	Kéo cắt giấy	Chiếc	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
34	Thước meka 50cm	Chiếc	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
35	Băng dính các loại khổ 5cm	Cuộn	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
36	Bút bi, 0,7mm	Chiếc	1000	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
37	Sổ bìa da Dày (18x26,5cm)	Quyển	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
38	Sổ cứng bìa xanh	Quyển	800	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
39	Vở tập 120 trang	Tập	800	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
40	Bút bi bấm, loại màu đen	Chiếc	800	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
41	Bút xoá	Chiếc	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
42	Giấy trắng 2 mặt A4 Định lượng: 180gsm Khổ A4: 210mmx297mm	Tờ	1500	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
43	Bút chì	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
44	Giấy nhắc việc KT 7x12cm	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
45	Hồ dán	Lọ	500	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

46	Sắt hộp 30x30mm	Cây	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
47	Sắt hộp 20x20mm	Cây	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
48	Sắt hộp 10x10mm	Cây	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
49	Sắt phi 10 xoắn	Cây	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
50	Sắt V4	Kg	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
51	Dây thép gai	Cuộn	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
52	Sơn chống rỉ (hộp 3 kg)	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
53	Sơn trắng (hộp 3 kg)	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
54	Sơn xanh lam (hộp 3 kg)	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
55	Sơn vàng (hộp 3kg)	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
56	Sơn đỏ (hộp 3kg)	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
57	Sơn đen (hộp 3kg)	Hộp	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
58	Chổi quét sơn 10cm	Chiếc	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
59	Chổi quét sơn 4cm	Chiếc	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
60	Lu sơn	Chiếc	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
61	Quả bóng bàn	Quả	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
62	Giày vải	Đôi	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
63	Bóng đá	Quả	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
64	Bóng chuyền	Quả	50	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
65	La két bóng bàn	Đôi	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
66	Bóng tennis	Hộp	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
67	Quả cầu lông	Hộp	200	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
68	Lưới bóng đá 11 người	Chiếc	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
69	Lưới bóng chuyền	Chiếc	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

70	Lưới bóng đá 7 người	Chiếc	19	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
71	Lưới cầu lông	Chiếc	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
72	Đồng hồ bấm giây	Chiếc	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
73	Tạ tay mạ Crom 5kg	Bộ	10	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
74	Tạ tay mạ Crom 10kg	Bộ	10	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
75	Dây nhảy	Dây	500	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
76	Cờ Tổ quốc 1.2x1.8m	Cái	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
77	Cờ Tổ quốc 0.8x1.2m	Cái	100	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.
78	Lịch công tác tuần KT1,4x1,0m	Cái	20	Loại thông dụng trên thị trường, theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.

Ghi chú:

- *Nhãn hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, nhà thầu có thể dự thầu hàng hóa của hãng khác. Trường hợp nhà thầu dự thầu có nhãn hiệu khác so với E-HSMT thì nhà thầu phải đảm bảo hàng hóa dự thầu có đặc tính kỹ thuật có tính năng sử dụng **tương đương hoặc tốt hơn** với các hàng hóa yêu cầu.*

- ***Kích thước và cân nặng** chỉ để tham khảo không phải là tiêu chí trượt kỹ thuật;*

- *“Tương đương” có nghĩa là đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.*

1.3. Các yêu cầu khác

Phạm vi cung cấp, yêu cầu về tiến độ cung cấp theo quy định tại Mẫu số 01A (Phạm vi cung cấp thuộc Chương IV, E-HSMT).

Khi phát hiện hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, Chủ đầu tư sẽ lập biên bản vi phạm, trường hợp vi phạm quá 03 lần sẽ chấm dứt hợp đồng với nhà thầu.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Không có